NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 8807/NHNN-QLGS	*Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2026*
V/v tăng vốn điều lệ của NCB	

NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1322
Ngày 25 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân

Về đề nghị tăng vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân (NCB) tại Văn bản số 500/2026/CV-HĐQT.NCB ngày 10/9/2026 và hồ sơ kèm theo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận việc NCB tăng vốn điều lệ thêm tối đa 33.000.000.000.000 đồng (Ba mươi ba nghìn tỷ đồng) dưới hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông của NCB thông qua tại Nghị quyết số 1069/2026/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 09/9/2026.

2. Yêu cầu NCB:

2.1. Thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm việc tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của các cổ đông, cổ đông và người có liên quan của những cổ đông này theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung) (Luật Các TCTD) và các quy định pháp luật liên quan sau khi tăng vốn điều lệ.

2.2. NCB chỉ được thực hiện tăng vốn điều lệ theo quy định tại điểm 1 nêu trên khi tuân thủ quy định của pháp luật.

2.3. Thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư mua cổ phần của NCB thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo đúng quy định tại Điều 62, Điều 63 Luật Các TCTD và các quy định pháp luật liên quan, trong đó lưu ý nhà đầu tư phải:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại tổ chức tín dụng; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của tổ chức tín dụng; không được góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật; cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho NCB thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong NCB. NCB có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các TCTD về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan.

- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan.

2.4. Tuân thủ quy định về phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã sửa đổi, bổ sung).

2.5. Báo cáo NHNN danh sách nhà đầu tư sau khi thực hiện mua cổ phiếu riêng lẻ kèm cam kết của các nhà đầu tư về tính hợp pháp của nguồn vốn mua, nhận chuyển nhượng cổ phiếu tại NCB theo quy định tại Luật Các TCTD và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.6. Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật, NCB thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động theo quy định tại Thông tư quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

3. Văn bản này có hiệu lực trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thống đốc (để b/c);
- PTĐ Phạm Quang Dũng;
- Lưu: VP, QLGS5, NTP.ANH.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Phạm Quang Dũng